

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN Y

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày 27/02/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Bá Tấn

2. Phan Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: ông Đào Quang Sáng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Y
- tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Văn Nam - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo

1. Bị cáo Nguyễn Văn T1; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1962 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T2, xã T3, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn L1 (Đã chết) và bà Trần Thị L2, sinh năm 1942; Vợ: Chu Thị Q và 05 người con, Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 25/11/2014: Bị TAND huyện Y xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách tại án số 25/HSST/2015 ngày 21/4/2015 (chấp hành xong ngày 21/4/2016).

- Ngày 27/4/2020: Bị TAND huyện Y xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách tại bản án số 36/HSST/2020 ngày 27/4/2020 (thi hành xong 27/4/2021).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022, sau đó bị áp dụng

biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 20/12/2022.

2. Bị cáo Đặng Thiện X; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1975 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T4, xã T3, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đặng Thiện T5, sinh năm: 1934 (Đã chết) và bà Vương Thị L3, sinh năm 1934 (Đã chết); Vợ: Hà Thị T6 và 02 người con, Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 25/01/2010 bị TAND huyện Q1, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng tại bản án số 04/HSST/2010 (đã chấp hành xong ngày 25/01/2011);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

3. Bị cáo Cao Viết T7; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1960 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T8, xã T3, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/10; con ông Cao Viết V; Sinh năm: 1932; và bà Trần Thị Ng; Sinh năm 1932; Vợ: Nguyễn Thị L4 và 5 con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

4. Bị cáo Phan Kim Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 10 năm 1982 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 11, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phan Kim R, sinh năm: 1942 (Đã chết); và bà Trương Thị V2, sinh năm 1949; Vợ: Bùi Thị T6, sinh năm 1986 có 01 người con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

5. Bị cáo Võ Duy T8; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 8 năm 1993 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T9, xã T3, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Võ Hồng S và bà Tăng Thị L5, Vợ: Trương Thị K1 và có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022, sau đó bị áp dụng biện

pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

6. Bị cáo Ngô Hồng T10; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 4 năm 1983 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 11, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12, con ông Ngô Văn S2 và bà Nguyễn Thị Hồng S3, sinh năm 1964; Vợ: Võ Thị L5 và có 03 người con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Võ Duy T8: Bà Vũ Thị Hồng

Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/9/2022, Cao Viết T7 gặp Đặng Thiện X tại ở xóm T12, xã T3, huyện Y. Tại đây, Cao Viết T7 rủ Đặng Thiện X buổi tối cùng ngày xuống nhà T7 để đánh bạc, thì Đặng Thiện X đồng ý và nói lại với Cao Viết T7 rủ thêm ít người nữa, Cao V T7 đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Ngô Hồng T10 gọi điện thoại cho Cao Viết T7, hỏi: “Có anh mô đánh bài bên nó không”, Cao Viết T7 trả lời: “Có”, Ngô Hồng T10 nói: “Cháu đang bận bán hàng, khi mô cháu xong cháu đến chơi”. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Võ Duy T8 đi từ nhà ở của mình đến nhà ở Cao Viết T7 chơi, Cao Viết T7 rủ T8 ở lại lát nữa đánh bạc, thì Võ Duy T8 đồng ý. Lúc này, Cao Viết T7 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T1 rủ T1 đến nhà mình đánh bạc, thì Nguyễn Văn T1 đồng ý. Cao Viết T7 tiếp tục gọi điện thoại rủ Phan Kim Đ đến nhà đánh bạc, thì Phan Kim Đ đồng ý. Một lúc sau, Nguyễn Văn T1, Phan Kim Đ đi đến nhà ở của Cao Viết T7. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, Cao Viết T7 gọi điện thoại cho Đặng Thiện X rủ sang nhà T7 đánh bạc, thì Đặng Thiện X đồng ý và đi đến nhà ở của Cao Viết T7 để đánh bạc. Tại đây, X gặp Võ Duy T8, Nguyễn Văn T1, Phan Kim Đ. Lúc này, Cao Viết T7 lấy chiếc chiếu màu nâu, trải ra giữa phòng khách, một bộ bài tú lơ khơ, màu xanh, loại 52 quân bài để ra ở chiếu. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Cao V T7 nói: “Bốn anh có lẽ đủ, vô đánh bài đi tề”. Nguyễn Văn T1, Phan Kim Đ, Võ Duy T8, Đặng Thiện X vào phòng khách nhà ở của Cao Viết T7 bắt đầu đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng, thắng thua bằng tiền, Hình thức đánh bạc là đánh bài “Liêng”, tức là 01 (một bộ) bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh, cách

thức đánh bạc do các đối tượng tự quy định với nhau, mỗi ván mỗi người chơi được phát ba quân bài, trước khi phát bài mỗi người đặt cược số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) gọi là tẩy, sau đó từng người chơi sẽ bốc bài của mình lên, từng người chơi sẽ lần lượt đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Các đối tượng đánh thắng thua bằng tiền, mỗi ván cược tối đa không quá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Mỗi ván bài mà có hai người cao điểm nhất bằng điểm nhau, thì số tiền thắng trong ván đó sẽ được chia đôi cho 02 người (ván mua), đồng thời sẽ tách ra số tiền 20.000 đồng để trả cho chủ nhà. Đến khoảng 21 giờ 15 phút, Ngô Hồng T10 đến nhà Cao Viết T7 cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng trên. Quá trình đánh bạc, Nguyễn Văn T1, Phan Kim Đ, Võ Duy T8, Đặng Thiện X, Ngô Hồng T10 bốc ra số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) đặt trên giường cạnh chiếu bạc, Cao Viết T7 đi vào cầm lấy số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) cất trong túi áo, đi ra ngoài sân ngồi cạnh giới cho các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20 tháng 09 năm 2022, khi những người trên đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ: 01 (một) chiếc chiếu cói màu nâu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh đã qua sử dụng; 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trên chiếu đánh bạc; Thu giữ trong túi quần đang mặc của Nguyễn Văn T1 số tiền 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng), Đặng Thiện X số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng); Thu giữ tại vị T8 ngồi của Võ Duy T8 số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), Phan Kim Đ số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng); Thu giữ trong túi áo đang mặc của Cao Viết T7 số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) (BL 06 – 09).

Cáo tR số: 04/CT-VKS-YT ngày 13/12/2022 của VKSND huyện Y, Nghệ An truy tố các bị can Nguyễn Văn T1, Đặng Thiện X, Cao Viết T7, Phan Kim Đ, Võ Duy T8 và Ngô Hồng T10 về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các bị cáo như sau:

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điều 17, 58 điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 6-7 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 65, điều 17, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thiện X 7- 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14-16 tháng,

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 17, 58 điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Cao Viết T7 7-8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14-16 tháng, xử phạt Võ Duy T8 6-7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12-14 tháng

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 17, 58 bộ luật hình sự, Điều 36 bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Kim Đ 12-15 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Ngô Hồng T10 9-12 tháng cải tạo không giam giữ

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước điện thoại các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, đề nghị tịch thu tiêu hủy 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh, 01 chiếc chiếu màu nâu đỏ

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bà Vũ Thị Hồng - trợ giúp viên pháp lý phát biểu quan điểm bảo vệ đối với bị cáo Võ Duy T8: Nhất T8 tội danh đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố, đề nghị hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị xử phạt bị cáo 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L2 trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Đặng Thiện X, Võ Duy T8, Ngô Hồng T10, Phan Kim Đ, Cao Viết T7 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài L2 chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút,

ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại nhà Cao Viết T7 ở xóm T8, xã T3, huyện Y, tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T1, Đặng Thiện X, Võ Duy T8, Phan Kim Đ và Ngô Hồng T10 đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng, thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các đôi T7ợng sử dụng vào việc đánh bạc là 8.580.000 đồng (Tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng). Cao Viết T7 tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng là người rủ rê các đôi T7ợng đánh bạc tại nhà mình, chuẩn bị công cụ, phương tiện cho những người tham gia đánh bạc và nhận tiền của các đôi T7ợng đánh bạc là 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng), nên Cao Viết T7 phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm trong vụ án. Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T1, Đặng Thiện X, Cao Viết T7 Võ Duy T8, Phan Kim Đ và Ngô Hồng T10 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là một vụ án ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trên địa bàn và quần chúng nhân dân bất bình. Hành vi đánh bạc đã dẫn đến các hành vi phạm tội khác như trộm cắp tài sản, cho vay lãi nặng... Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của việc đánh bạc nhưng vẫn bất chấp phạm tội. Trong vụ án các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm do đó cần phân hóa vai trò các bị cáo khi xem xét mức hình phạt xử lý đối với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T1: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong vụ án, bị cáo T1 tham gia từ đầu với tổng số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã hai lần bị xét xử về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học răn mình mà tiếp tục phạm tội cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian từ 6-7 tháng tù như đề nghị của đại diện viện kiểm sát mới có đủ sức răn đe, giáo dục để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội

Đối với bị cáo Đặng Thiện X: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố mẹ là người có công với nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong vụ án, bị cáo tham gia từ đầu với số tiền đánh bạc 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo cũng người có nhân thân xấu tuy nhiên thời gian phạm tội đã khá lâu, kể từ sau khi được xóa án tích đến thời điểm phạm tội bị cáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Nhà nước, thực hiện đúng các quy định của pháp luật, tu chí làm ăn chăm lo cuộc sống của gia đình. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Cao Viết T7: Bị cáo không tham gia đánh bạc nhưng là người chuẩn bị công cụ, phương tiện làm công cụ đánh bạc, khởi xướng, gọi điện rủ các bị cáo khác đến nhà ở của mình tại xóm T8, xã T3, huyện Y để đánh bạc. Quá trình các bị cáo khác đánh bạc, Cao Viết T7 ngồi ngoài sân làm nhiệm vụ cảnh giới. Do đó bị cáo Cao Viết T7 phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Bị cáo Cao Viết T7 phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bố mẹ có công với nhà nước được tặng thưởng huân huy chương, quá trình sinh sống tại địa phương có thành tích trong phong trào xây dựng nông thôn mới được ủy ban nhân dân xã tặng giấy khen. Trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp

Bị cáo Võ Duy T8 tham gia đánh bạc với số tiền 2.100.000 đồng cũng cần xử lý nghiêm. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Hoàn cảnh bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên chưa cần thiết cách ly bị cáo mà xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo từ 6-7 tháng, thời gian thử thách 12-14 tháng như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp

Bị cáo Phan Kim Đ và bị cáo Ngô Hồng T10: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ và bị cáo T10 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Phan Kim Đ và Ngô Hồng T10 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo Phan Kim Đ có bố là người có công với nhà nước được tặng thưởng bằng khen. Số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc ít. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, khẩu trừ

một phần thu nhập của bị cáo cũng đủ nghiêm đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

[3] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 8.580.000 đồng (tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước, đối với 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh, 1 chiếc chiếu cói màu nâu đỏ là công cụ dùng vào việc đánh bạc, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen, IMEI1: 357286081624847, IMEI2: 357286081624854, bên trong có gắn sim số: 0964679448 của bị cáo Ngô Hồng T10; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, IMEI: 359002090983043, bên trong có gắn sim số: 0364588616 của bị cáo Nguyễn Văn T1; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Alk, màu đen, bên trong có gắn sim số: 0975700309, IMEI1: 868114048982615, IMEI2: 868114048982607 của bị cáo Đặng Thiện X; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, IMEI1: 352895108369486, IMEI2: 352895108369485 bên trong có gắn sim số: 0356601382 của bị cáo Phan Kim Đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, IMEI: 353101117516095, bên trong có gắn sim số: 0353551647 của bị cáo Cao Viết T7 là công cụ phạm tội cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 321, điều 17, 58, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 6 (sáu) tháng tù về tội ” Đánh bạc”. Nhưng được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án

Căn cứ khoản 1 điều 321, điều 17, 58, điểm s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thiện X 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14(mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội ”

Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 điều 321, điều 17, 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cao Viết T7 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Căn cứ khoản 1 điều 321, điều 17, 58, điểm i, s khoản 1 điều 51 bộ luật hình sự xử phạt Võ Duy T8 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội” Đánh bạc” kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Đặng Thiện X, Cao Viết T7, Võ Duy T8 cho UBND xã T3, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục đối với các bị cáo. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự

Căn cứ khoản 1 điều 321, điều 17, 58, 36 điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Kim Đ 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022 quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng 400.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ

Xử phạt bị cáo Ngô Hồng T10 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 30/9/2022 quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi tháng 400.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ

Giao bị cáo Phan Kim Đ, Ngô Hồng T10 cho UBND xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục đối với các bị cáo trong thời gian cải tạo. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo

Trong trường hợp người cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 Luật thi hành án Hình Sự.

- Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.580.000 đồng (tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng)

(Vật chứng hiện chuyển vào tài khoản tạm giữ chi cục thi hành án dân sự huyện Y số 39490104774600000 tại ngân hàng Công thương V Nam theo giấy nộp tiền ngày 28/12/2022)

- Tịch thu hóa giá ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen, IMEI1: 357286081624847, IMEI2: 357286081624854, bên trong có gắn sim số: 0964679448 của bị cáo Ngô Hồng T10; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, IMEI: 359002090983043, bên trong có gắn sim số: 0364588616 của bị cáo Nguyễn Văn T1; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Alk, màu đen, bên trong có gắn sim số: 0975700309, IMEI1: 868114048982615, IMEI2: 868114048982607 của bị cáo Đặng Thiện X; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, IMEI1: 352895108369486, IMEI2: 352895108369485 bên trong có gắn sim số: 0356601382 của bị cáo Phan Kim Đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, IMEI: 353101117516095, bên trong có gắn sim số: 0353551647 của bị cáo Cao Viết T7. *(Vật chứng hiện chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2022)*

- Tịch thu tiêu hủy 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh và 1 chiếc cối màu nâu đỏ *(Vật chứng hiện chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận ngày 29/12/2022)*

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T1, Đặng Thiện X, Cao Viết T7, Phan Kim Đ, Võ Duy T8, Ngô Hồng T10 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Đặng Thiện X, Cao Viết T7, Phan Kim Đ, Võ Duy T8, Ngô Hồng T10 được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND, CA H. Y
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Y
- Bị cáo; Sở T7 pháp
- lưu HS vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền

